

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:.....

Lớp:

Giáo viên coi:.....


BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2022-2023

Môn: TOÁN 5

Thời gian làm bài 40 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên chấm:

Duyệt đề	Điểm	Lời nhận xét của giáo viên
		<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Câu 1. (1 điểm) Khoanh vào đáp án đúng

a. Kết quả phép tính : $600 + 0,4 + \frac{3}{100} + 0,008$:

A. 60,0438

B. 6004,38

C. 600,438

D. 60043,8

b. Tỷ số phần trăm của 58 và 80 là:

A. 59,8%

B. 80,59%

C. 72,5%

D. 0,725%

c. 3,5 ngày = ... ngày..... giờ

A. 3 ngày 5 giờ

B. 3 ngày 12 giờ

C. 3 ngày 4,8 giờ

d. Thương của $86,25 : 0,01$ là:

A. 8625

B. 0,8625

C. 862,5

D. 8,625

Câu 2. (1 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$7,268m^3 = \dots\dots\dots dm^3$

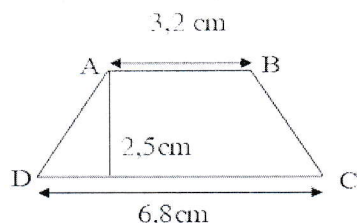
$74,63m^3 = \dots\dots\dots m^3 \dots\dots\dots dm^3$

$3dm^3 2cm^3 = \dots\dots\dots dm^3$

$2345cm^3 = \dots\dots\dots dm^3 \dots\dots\dots cm^3$

Câu 3. (1 điểm)

Cho hình thang ABCD



Muốn tính diện tích hình thang ta lấy.....

Diện tích hình thang ABCD là

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 4. (1 điểm). Tính diện tích của một hình tròn có đường kính $d = 5dm$.

Bài giải

.....

.....

.....

Câu 5: (2 điểm) Tính:

a. 3 ngày 9 giờ + 2 ngày 20 giờ

b. 9 giờ 30 phút - 6giờ 54 phút

c. 2 phút 15 giây x 6

d. 4 giờ 12 phút : 3

Câu 5. (2 điểm) Một bể cá không có nắp dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 24dm, chiều rộng 15dm, chiều cao 4,5dm. Người ta ốp gạch xung quanh phía trong và đáy bể.

a) Tính diện tích gạch cần dùng để ốp bể. (Biết mạch vữa không đáng kể)

b) Hiện mức nước trong bể cao $\frac{3}{5}$ chiều cao của bể. Hỏi trong bể có bao nhiêu lít nước? (Biết $1\text{dm}^3 = 1\text{lít}$).

Bài giải

Câu 7. (1 điểm)

a. Tính giá trị biểu thức sau

$$(128,4 - 73,2) : 2,4$$

b. Tìm x

$$x - 1,27 = 13,5 : 4,5$$

Câu 8. (1 điểm) Tính thuận tiện:

a. $0,2468 + 0,08 \times 0,4 \times 12,5 \times 2,5 + 0,7532$

c. $36,5 : 0,5 + 36,5 \times 9 - 36,5$

TRƯỜNG TIỂU HỌC NAM HÀ

Họ và tên:.....

Lớp:

Giáo viên coi:.....

BÀI KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II

Năm học: 2022-2023

Môn: TIẾNG VIỆT 5 (Độc)

Thời gian làm bài 35 phút (Không kể thời gian giao đề)

Giáo viên chấm:

Duyệt đề

Điểm

Lời nhận xét của giáo viên



I. Đọc thành tiếng (3 điểm)

Giáo viên kiểm tra học sinh đọc thành tiếng một đoạn các bài tập đọc từ tuần 19 đến tuần 27 trong các tiết ôn tập và trả lời câu hỏi về nội dung bài đọc.

II. Đọc thầm bài văn sau và làm bài tập (7 điểm)

HAI BỆNH NHÂN TRONG BỆNH VIỆN

Hai người đàn ông lớn tuổi đều bị ốm nặng và cùng nằm trong một phòng của bệnh viện. Họ không được phép ra khỏi phòng của mình. Một trong hai người được bố trí nằm trên chiếc giường cạnh cửa sổ. Còn người kia phải nằm suốt ngày trên chiếc giường ở góc phía trong.

Một buổi chiều, người nằm trên giường cạnh cửa sổ được ngồi dậy. Ông ấy miêu tả cho người bạn cùng phòng kia nghe tất cả những gì ông thấy bên ngoài cửa sổ. Người nằm trên giường kia cảm thấy rất vui vì những gì đã nghe được: ngoài đó là một công viên, có hồ cá, có trẻ con chèo thuyền, có thật nhiều hoa và cây, có những đôi vợ chồng già dắt tay nhau đi dạo mát quanh hồ.

Khi người nằm cạnh cửa sổ miêu tả thì người kia thường nhắm mắt và hình dung ra cảnh tượng tuyệt vời bên ngoài. Ông cảm thấy mình đang chứng kiến những cảnh đó qua lời kể sinh động của người bạn cùng phòng.

Nhưng rồi đến một hôm, ông nằm bên cửa sổ bất động. Các cô y tá với vẻ mặt buồn đến đưa đi vì ông ta qua đời. Người bệnh nằm ở phía giường trong đề nghị cô y tá chuyển ông ra nằm ở giường cạnh cửa sổ. Cô y tá đồng ý. Ông chậm chạp chống tay để ngồi lên. Ông nhìn ra cửa sổ ngoài phòng bệnh. Nhưng ngoài đó chỉ là một bức tường chắn.

Ông ta gọi cô y tá và hỏi tại sao người bệnh nằm ở giường này lại miêu tả cảnh đẹp đến thế. Cô y tá đáp:

- Thưa bác, ông ấy bị mù. Thậm chí cái bức tường chắn kia, ông ấy cũng chẳng nhìn thấy. Có thể ông ấy chỉ muốn làm cho bác vui thôi!

Dựa theo nội dung bài đọc, khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu

Câu 1. (0,5 điểm) Vì sao hai người đàn ông nằm viện không được phép ra khỏi phòng?

- A. Vì cả hai người đều lớn tuổi và bị ốm nặng.
- B. Vì hai người không đi được.
- C. Vì họ ra khỏi phòng thì bệnh sẽ nặng thêm.
- D. Vì họ phải ở trong phòng để bác sĩ khám bệnh.

Câu 2. (0,5 điểm) Người nằm trên giường cạnh cửa sổ miêu tả cho người bạn cùng phòng thấy được cuộc sống bên ngoài cửa sổ như thế nào?

- A. Cuộc sống thật ồn ào
B. Cuộc sống thật tĩnh lặng
C. Cuộc sống thật tấp nập
D. Cuộc sống thật vui vẻ, thanh bình

Câu 3. (1 điểm) Vì sao qua lời miêu tả của bạn, người bệnh nằm giường phía trong thường nhắm hai mắt lại và cảm thấy rất vui?

.....

.....

.....

Câu 4. (1 điểm) Qua câu chuyện trên, em học tập được điều gì tốt đẹp?

.....

.....

.....

Câu 5. (0,5 điểm) Trong câu hội thoại sau, dấu hai chấm được dùng làm gì?

“Cô y tá đáp:

- Thưa bác, ông ấy bị mù.”

- A. Báo hiệu lời giải thích cho bộ phận câu đứng sau
B. Báo hiệu bộ phận câu đứng sau nó là giải thích cho bộ phận đứng trước
C. Dẫn lời nói trực tiếp của nhân vật
D. Tất cả các ý trên đều đúng

Câu 6. (0,5 điểm) Dòng nào dưới đây có các từ đồng nghĩa với từ “tuyệt vời”?

- A. Tuyệt trần, tuyệt mỹ, tuyệt đối
B. Tuyệt mỹ, tuyệt diệu, diệu kì
C. Tuyệt diệu, tuyệt trần, tuyệt tác
D. Tuyệt trần, tuyệt diệu, đẹp đẽ.

Câu 7. (0,5 điểm) Dấu phẩy trong câu văn sau có tác dụng gì?

Nhưng rồi đến một hôm, ông nằm bên cửa sổ bất động.

.....

Câu 8. (0,5 điểm) Xác định từ loại trong câu văn sau:

Người đàn ông nằm bên cửa sổ đã kể cho ông nghe những điều tuyệt vời ngoài cửa sổ

.....

Câu 9. (1 điểm) Xác định bộ phận trạng ngữ (TN), chủ ngữ (CN) và vị ngữ (VN) trong câu sau:

a. Một buổi chiều, người nằm trên giường cạnh cửa sổ được ngồi dậy.

.....

b. Thậm chí cái bức tường chắn kia, ông ấy cũng chẳng nhìn thấy.

.....

Câu 10. (1 điểm) Em hãy đặt một câu ghép có sử dụng quan hệ từ để nói về phẩm chất của người đàn ông nằm cạnh cửa sổ.

.....

.....

